

Số/No: 1964/2025/CV-SSI.CTHĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 11 năm 2025

V/v: Công bố Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua
chào bán chứng quyền có bảo đảm

Ho Chi Minh City, November 19th, 2025

Re: *Disclose Resolution of the Board of Directors on
approval of the offering of covered warrants*

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*

1. Tên tổ chức:	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI
<i>Organization name</i>	SSI SECURITIES CORPORATION
- Mã chứng khoán:	SSI
<i>Ticker</i>	SSI
- Địa chỉ:	72 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
<i>Address</i>	72 Nguyen Hue, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City
- Điện thoại liên hệ:	028-38242897
<i>Telephone</i>	028-38242897
- Fax:	028-38242997
- Email:	congbothongtin@ssi.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of disclosure:*

Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐQT ngày 19/11/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI thông qua chào bán chứng quyền có bảo đảm.

Resolution No. 39/2025/NQ-HĐQT dated November 19th, 2025 of the Board of Directors of SSI Securities Corporation on approval of the offering of covered warrants.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 19/11/2025 tại đường dẫn www.ssi.com.vn.

This information was posted on SSI website on November 19th, 2025 at this link www.ssi.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby declare to be responsible for the accuracy and completeness of the above information



Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

- Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐQT ngày 19/11/2025 của Hội đồng quản trị;
Resolution No. 39/2025/NQ-HĐQT dated November 19th, 2025 of the Board of Directors

Đại diện tổ chức
Organization representative
Người được ủy quyền công bố thông tin
Party authorized to disclose information



Nguyễn Kim Long
Giám đốc Luật và Kiểm soát tuân thủ
Director, Legal and Compliance



Số: 39/2025/NQ-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về việc chào bán chứng quyền có bảo đảm

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI;
- Nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2016 của Đại hội đồng cổ đông Công ty;
- Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐQT ngày 30/10/2024 của Hội đồng quản trị về việc chào bán chứng quyền có bảo đảm (Nghị quyết 16/2024/NQ-HĐQT);
- Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐQT ngày 15/8/2025 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐQT ngày 30/10/2024 (Nghị quyết 27/2025/NQ-HĐQT);
- Quyết định số 77/2024/QĐ-CTHĐQT ngày 13/11/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai chào bán chứng quyền có bảo đảm (Quyết định 77/2024/QĐ-CTHĐQT);
- Quyết định số 314/2025/QĐ-CTHĐQT ngày 15/5/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai chào bán chứng quyền có bảo đảm (Quyết định 314/2025/QĐ-CTHĐQT);
- Biên bản tổng hợp ý kiến của thành viên Hội đồng quản trị ngày 19/11/2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc chào bán lần đầu và chào bán bổ sung chứng quyền có bảo đảm, chi tiết tại Phụ lục I và Phụ lục II đính kèm.

Điều 2: Thông qua việc đăng ký, lưu ký chứng quyền tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết chứng quyền trên Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi hoàn thành phân phối chứng quyền, toàn bộ chứng quyền được chấp thuận chào bán sẽ được đăng ký, lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

Điều 3: Ủy quyền thực hiện

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc thực hiện các công việc sau:

1. Quyết định triển khai thực hiện chào bán chứng quyền, chào bán bổ sung chứng quyền và quy định chi tiết việc chào bán chứng quyền đã được thông qua tại Điều 1 Nghị quyết này, bao gồm nhưng không giới hạn ở những việc sau:

- Quyết định ngày phát hành, ngày giao dịch cuối cùng, ngày đáo hạn;
 - Quyết định giá thực hiện, giá chào bán phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thị trường;
 - Phân phối chứng quyền;
 - Thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để việc chào bán chứng quyền đúng quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
2. Phê duyệt và ký các tài liệu, hồ sơ, hợp đồng liên quan đến việc chào bán chứng quyền, bao gồm: Bản cáo bạch, Bản thông báo phát hành, các báo cáo, các tài liệu trong hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền, các hợp đồng với nhà đầu tư và bất kỳ văn bản, tài liệu, hồ sơ liên quan việc chào bán chứng quyền phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.
 3. Quyết định giá trị tài sản bảo đảm, việc lựa chọn ngân hàng lưu ký, và ký hợp đồng, tài liệu với ngân hàng lưu ký để triển khai việc tiếp nhận, ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán và thực hiện các công việc khác theo quy định.
 4. Quyết định và thực hiện các thủ tục, ký kết các tài liệu, hồ sơ cần thiết theo quy định để đăng ký lưu ký chứng quyền tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết chứng quyền trên Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, kể cả các hồ sơ thay đổi đăng ký lưu ký hoặc niêm yết (nếu có).

Điều 4: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- HĐQT, HĐQT, BTGD;
- Lưu.




Nguyễn Duy Hưng

03
 CÔNG
 CỔ P
 ỨNG
 S
 TP

PHỤ LỤC I: CHÀO BÁN LẦN ĐẦU CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM

(Đính kèm Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐQT ngày 19/11/2025 của Hội đồng quản trị SSI)

STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu thực hiện	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn (tháng)	Ngày phát hành dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện: dự kiến trong khoảng giá (VNĐ/cổ phần) (*)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán	Giá chào bán: dự kiến trong khoảng giá (VNĐ/c chứng quyền) (*)	Số lượng chào bán	Ngày niêm yết dự kiến
1	Chứng quyền FPT/6M/SSI/C/EU/ Cash-21	FPT	Công ty Cổ phần FPT	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	6	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 5-6/2026	trong tháng 5-6/2026	5:1	từ 55.000 đến 221.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 4.900	8.000.000	Theo quyết định của HOSE
2	Chứng quyền FPT/9M/SSI/C/EU/ Cash-21	FPT	Công ty Cổ phần FPT	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	9	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 8-9/2026	trong tháng 8-9/2026	5:1	từ 55.000 đến 221.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 5.300	7.000.000	Theo quyết định của HOSE
3	Chứng quyền HPG/6M/SSI/C/EU/ Cash-21	HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	6	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 5-6/2026	trong tháng 5-6/2026	2:1	từ 13.000 đến 52.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 3.600	25.000.000	Theo quyết định của HOSE
4	Chứng quyền HPG/9M/SSI/C/EU/ Cash-21	HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	9	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 8-9/2026	trong tháng 8-9/2026	2:1	từ 13.000 đến 52.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 3.900	21.000.000	Theo quyết định của HOSE

STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu thực hiện	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn (tháng)	Ngày phát hành dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện: dự kiến trong khoảng giá (VNĐ/cổ phần) (*)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán	Giá chào bán: dự kiến trong khoảng giá (VNĐ/c chứng quyền) (*)	Số lượng chào bán	Ngày niêm yết dự kiến
5	Chứng quyền MBB/6M/SSI/C/EU/ Cash-21	MBB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	6	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 5-6/2026	trong tháng 5-6/2026	2:1	từ 13.000 đến 54.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 3.300	19.000.000	Theo quyết định của HOSE
6	Chứng quyền MBB/9M/SSI/C/EU/ Cash-21	MBB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	9	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 8-9/2026	trong tháng 8-9/2026	2:1	từ 13.000 đến 54.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 3.600	15.000.000	Theo quyết định của HOSE
7	Chứng quyền MSN/6M/SSI/C/EU/ Cash-21	MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	6	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 5-6/2026	trong tháng 5-6/2026	5:1	từ 39.000 đến 155.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 4.300	10.000.000	Theo quyết định của HOSE
8	Chứng quyền MSN/9M/SSI/C/EU/ Cash-21	MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	9	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 8-9/2026	trong tháng 8-9/2026	5:1	từ 39.000 đến 155.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 4.700	8.000.000	Theo quyết định của HOSE

STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu thực hiện	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn (tháng)	Ngày phát hành dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện: dự kiến trong khoảng giá (VNĐ/cổ phần) (*)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán	Giá chào bán: dự kiến trong khoảng giá (VNĐ/c chứng quyền) (*)	Số lượng chào bán	Ngày niêm yết dự kiến
9	Chứng quyền MWG/6M/SSI/C/EU /Cash-21	MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế giới Di động	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	6	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 5-6/2026	trong tháng 5-6/2026	5:1	từ 35.000 đến 140.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 4.000	17.000.000	Theo quyết định của HOSE
10	Chứng quyền MWG/9M/SSI/C/EU /Cash-21	MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế giới Di động	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	9	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 8-9/2026	trong tháng 8-9/2026	5:1	từ 35.000 đến 140.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 4.400	13.000.000	Theo quyết định của HOSE
11	Chứng quyền TCB/6M/SSI/C/EU/ Cash-21	TCB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	6	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 5-6/2026	trong tháng 5-6/2026	2:1	từ 18.000 đến 71.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 4.800	9.000.000	Theo quyết định của HOSE
12	Chứng quyền TCB/9M/SSI/C/EU/ Cash-21	TCB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	9	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 8-9/2026	trong tháng 8-9/2026	2:1	từ 18.000 đến 71.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 5.300	7.000.000	Theo quyết định của HOSE

STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu thực hiện	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn (tháng)	Ngày phát hành dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện: dự kiến trong khoảng giá (VNĐ/cổ phần) (*)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán	Giá chào bán: dự kiến trong khoảng giá (VNĐ/c hững quyền) (*)	Số lượng chào bán	Ngày niêm yết dự kiến
13	Chứng quyền VHM/6M/SSI/C/EU/ Cash-21	VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	6	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 5-6/2026	trong tháng 5-6/2026	5:1	từ 46.000 đến 184.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 5.300	7.000.000	Theo quyết định của HOSE
14	Chứng quyền VHM/9M/SSI/C/EU/ Cash-21	VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	9	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 8-9/2026	trong tháng 8-9/2026	5:1	từ 46.000 đến 184.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 5.900	6.000.000	Theo quyết định của HOSE
15	Chứng quyền VPB/6M/SSI/C/EU/ Cash-21	VPB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	6	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 5-6/2026	trong tháng 5-6/2026	2:1	từ 11.000 đến 45.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 4.300	10.000.000	Theo quyết định của HOSE
16	Chứng quyền VPB/9M/SSI/C/EU/ Cash-21	VPB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	chứng quyền mua	Châu Âu	thanh toán tiền	9	trong tháng 11-12/2025	trong tháng 8-9/2026	trong tháng 8-9/2026	2:1	từ 11.000 đến 45.000	tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	từ 1.000 đến 4.700	8.000.000	Theo quyết định của HOSE

(*) Giá thực hiện, giá chào bán được thông báo cụ thể tại Bản thông báo phát hành chứng quyền có bảo đảm của SSI.

PHỤ LỤC II: CHÀO BÁN BỔ SUNG CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐÀM

(Đính kèm Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐQT ngày 19/11/2025 của Hội đồng quản trị SSI)

STT	Mã chứng quyền	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Thời hạn (tháng)	Tỷ lệ chuyển đổi (**)	Giá thực hiện (**)	Giá chào bán bổ sung	Ngày phát hành dự kiến	Ngày đáo hạn	Số lượng chào bán bổ sung	Ngày niêm yết bổ sung dự kiến
1	CACB2502	Chứng quyền ACB/15M/SSI/C/EU/ Cash-18	ACB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu	15	1,6712:1	23.397	Tính theo giá đóng cửa của chứng quyền vào ngày giao dịch liền trước ngày công bố Bản thông báo phát hành chứng quyền bổ sung	trong tháng 11-12/2025	26/03/2026	6.000.000	Theo quyết định của HOSE
2	CHPG2505	Chứng quyền HPG/15M/SSI/C/EU/ Cash-18	HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	15	1,6654:1	24.982	Tính theo giá đóng cửa của chứng quyền vào ngày giao dịch liền trước ngày công bố Bản thông báo phát hành chứng quyền bổ sung	trong tháng 11-12/2025	26/03/2026	6.000.000	Theo quyết định của HOSE
3	CVNM2503	Chứng quyền VNM/15M/SSI/C/EU/ Cash-18	VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	15	4,5806:1	63.212	Tính theo giá đóng cửa của chứng quyền vào ngày giao dịch liền trước ngày công bố Bản thông báo phát hành chứng quyền bổ sung	trong tháng 11-12/2025	26/03/2026	6.000.000	Theo quyết định của HOSE
4	CVHM2516	Chứng quyền VHM/12M/SSI/C/EU/ Cash-20	VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	12	4:1	79.000	Tính theo giá đóng cửa của chứng quyền vào ngày giao dịch liền trước ngày công bố Bản thông báo phát hành chứng quyền bổ sung	trong tháng 11-12/2025	23/06/2026	3.000.000	Theo quyết định của HOSE

Chi tiết các nội dung khác theo Nghị quyết 16/2024/NQ-HĐQT, Nghị quyết 27/2025/NQ-HĐQT, Quyết định 77/2024/QĐ-CTHĐQT và Quyết định 314/2025/QĐ-CTHĐQT.

(**) Giá thực hiện và tỷ lệ chuyển đổi của các mã chứng quyền chào bán bổ sung sẽ được cập nhật theo bản Công bố thông tin điều chỉnh chứng quyền (nếu có)





No.: 39/2025/NQ-HĐQT

Ho Chi Minh City, November 19th, 2025

**THE RESOLUTION
OF THE BOARD OF DIRECTORS
Re: The Offering of Covered Warrants**

**THE BOARD OF DIRECTORS
SSI SECURITIES CORPORATION**

Pursuant to:

- *The Charter of SSI Securities Corporation;*
- *Resolution No. 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ dated April 25th, 2016 of the General Meeting of Shareholders of SSI;*
- *Resolution No. 16/2024/NQ-HĐQT dated October 30th, 2024 of the Board of Directors regarding the offering of covered warrants (Resolution 16/2024/NQ-HĐQT);*
- *Resolution No. 27/2025/NQ- HĐQT dated August 15th, 2025 of the Board of Directors on the amendment and supplementation of Resolution No. 16/2024/NQ-BOD dated October 30th, 2024 (Resolution 27/2025/NQ- HĐQT);*
- *Decision No. 77/2024/QĐ-CTHĐQT dated November 13th, 2024 of the Chairman of the Board of Directors on the implementation of the offering of covered warrants (Decision 77/2024/QĐ-CTHĐQT);*
- *Decision No. 314/2025/QĐ-CTHĐQT dated May 15th, 2025 of the Chairman of the Board of Directors on the implementation of the offering of covered warrants (Decision 314/2025/QĐ-CTHĐQT);*
- *The minutes of collecting voting opinions of members of the Board of Directors (the Board) dated November 19th, 2025;*



RESOLVED:

Article 1: To approve the initial offering and the additional offering of covered warrants, as detailed in the attached Appendix I and Appendix II.

Article 2: To approve the registration and depository of covered warrants with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, and the listing of covered warrants on the Hochiminh Stock Exchange.

Upon completion of the distribution of covered warrants, all warrants approved for offering shall be registered and deposited with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation and listed on the Hochiminh Stock Exchange in accordance with the provisions of law.

Article 3: To authorize the implementation

The Board hereby authorizes the Chairman or CEO:

1. To make decision on implementing the offering of covered warrants, the additional offering of covered warrants and specify the details of the offering of covered warrants as approved in Article 1 of this Resolution, including without limitation to the following tasks:
 - Deciding offering date, last trading date, maturity date;
 - Deciding exercise price/strike price, offering price in compliance with the laws and market conditions;
 - Covered warrant distribution;
 - Performing all necessary procedures for covered warrant offering to comply with the laws and regulations, and requirements from competent authorities.
2. To make approval and sign-off all documents, dossiers, contracts relating to warrant offering, including: Prospectus, Offering Notice, reports, documents in the covered warrant offering registration dossier, contracts with the investors and any relevant documents, dossiers related to the covered warrant offering to comply with applicable laws.
3. To make decision on collateral value, select custodian banks, and sign-off contracts and documents with selected custodian banks for receipt and depository of collaterals for payment and to implement other tasks by laws.
4. To make decision and implement all procedures, sign-off all necessary documents, dossiers as required by the laws for warrant depository registration at Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation and warrant listing on Hochiminh Stock Exchange (including dossiers for adjustment, if any).

Article 4: This Resolution takes effect from the signing date. Members of the Board of Directors, members of the Board of Management, related departments and individuals shall take responsibility for the implementation of this Resolution.

Recipients:

- Article 4;
- BOD, BOI, BOM;
- For archives.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

THE CHAIRMAN



NGUYEN DUY HUNG

APPENDIX I: INITIAL OFFERING OF COVERED WARRANTS

(Attached to Resolution No. 39/2025/NQ-HĐQT dated November 19th, 2025 of the Board of Directors of SSI Securities Corporation)

No.	Warrant name	Underlying stock ticker	Underlying stock issuer	Warrant type	Warrant form	Settlement method	Warrant period (month)	Estimated Issuing date	Estimated Last trading date	Maturity date	Conversion ratio	Estimated Strike price (VND/share) (*)	Value of the collaterals for payment	Estimated Offering price (VND/warrant) (*)	Offering quantity	Estimated Listed Date
1	Warrant FPT/6M/SI/C/EU/Cash-21	FPT	FPT Corporation	Call Warrant	European style	In cash	6	In November-December 2025	In May-June 2026	In May-June 2026	5:1	From 55,000 to 221,000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 4,900	8,000,000	Subject to HOSE decision
2	Warrant FPT/9M/SI/C/EU/Cash-21	FPT	FPT Corporation	Call Warrant	European style	In cash	9	In November-December 2025	In August-September 2026	In August-September 2026	5:1	From 55,000 to 221,000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 5,300	7,000,000	Subject to HOSE decision
3	Warrant HPG/6M/SI/C/EU/Cash-21	HPG	Hoa Phat Group Joint Stock Company	Call Warrant	European style	In cash	6	In November-December 2025	In May-June 2026	In May-June 2026	2:1	From 13,000 to 52,000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 3,600	25,000,000	Subject to HOSE decision
4	Warrant HPG/9M/SI/C/EU/Cash-21	HPG	Hoa Phat Group Joint Stock Company	Call Warrant	European style	In cash	9	In November-December 2025	In August-September 2026	In August-September 2026	2:1	From 13,000 to 52,000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 3,900	21,000,000	Subject to HOSE decision
5	Warrant MBB/6M/SI/C/EU/Cash-21	MBB	Military Commercial Joint Stock Bank	Call Warrant	European style	In cash	6	In November-December 2025	In May-June 2026	In May-June 2026	2:1	From 13,000 to 54,000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 3,300	19,000,000	Subject to HOSE decision

No.	Warrant name	Underlying stock ticker	Underlying stock issuer	Warrant type	Warrant form	Settlement method	Warrant period (month)	Estimated Issuing date	Estimated Last trading date	Maturity date	Conversion ratio	Estimated Strike price (VND/share) (*)	Value of the collaterals for payment	Estimated Offering price (VND/warrant) (*)	Offering quantity	Estimated Listed Date
6	Warrant MBB/9M/SSI/C/EU/Cash-21	MBB	Military Commercial Joint Stock Bank	Call Warrant	European style	In cash	9	In November-December 2025	In August-September 2026	In August-September 2026	2:1	From 13,000 to 54,000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 3,600	15,000,000	Subject to HOSE decision
7	Warrant MSN/6M/SSI/C/EU/Cash-21	MSN	Masan Group Corporation	Call Warrant	European style	In cash	6	In November-December 2025	In May-June 2026	In May-June 2026	5:1	From 39,000 to 155,000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 4,300	10,000,000	Subject to HOSE decision
8	Warrant MSN/9M/SSI/C/EU/Cash-21	MSN	Masan Group Corporation	Call Warrant	European style	In cash	9	In November-December 2025	In August-September 2026	In August-September 2026	5:1	From 39,000 to 155,000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 4,700	8,000,000	Subject to HOSE decision
9	Warrant MWG/6M/SSI/C/EU/Cash-21	MWG	Mobile World Investment Corporation	Call Warrant	European style	In cash	6	In November-December 2025	In May-June 2026	In May-June 2026	5:1	From 35,000 to 140,000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 4,000	17,000,000	Subject to HOSE decision
10	Warrant MWG/9M/SSI/C/EU/Cash-21	MWG	Mobile World Investment Corporation	Call Warrant	European style	In cash	9	In November-December 2025	In August-September 2026	In August-September 2026	5:1	From 35,000 to 140,000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 4,400	13,000,000	Subject to HOSE decision
11	Warrant TCB/6M/SSI/C/EU/Cash-21	TCB	Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank	Call Warrant	European style	In cash	6	In November-December 2025	In May-June 2026	In May-June 2026	2:1	From 18,000 to 71,000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 4,800	9,000,000	Subject to HOSE decision

No.	Warrant name	Underlying stock ticker	Underlying stock issuer	Warrant type	Warrant form	Settlement method	Warrant period (month)	Estimated Issuing date	Estimated Last trading date	Maturity date	Conversion ratio	Estimated Strike price (VND/share) (*)	Value of the collaterals for payment	Estimated Offering price (VND/warrant) (*)	Offering quantity	Estimated Listed Date
12	Warrant TCB/9M/SSI/C/EU/Cash-21	TCB	Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank	Call Warrant	European style	In cash	9	In November-December 2025	In August-September 2026	In August-September 2026	2:1	From 18,000 to 71,000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 5,300	7,000,000	Subject to HOSE decision
13	Warrant VHM/6M/SSI/C/EU/Cash-21	VHM	Vinhomes Joint Stock Company	Call Warrant	European style	In cash	6	In November-December 2025	In May-June 2026	In May-June 2026	5:1	From 46,000 to 184,000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 5,300	7,000,000	Subject to HOSE decision
14	Warrant VHM/9M/SSI/C/EU/Cash-21	VHM	Vinhomes Joint Stock Company	Call Warrant	European style	In cash	9	In November-December 2025	In August-September 2026	In August-September 2026	5:1	From 46,000 to 184,000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 5,900	6,000,000	Subject to HOSE decision
15	Warrant VPB/6M/SSI/C/EU/Cash-21	VPB	Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank	Call Warrant	European style	In cash	6	In November-December 2025	In May-June 2026	In May-June 2026	2:1	From 11,000 to 45,000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 4,300	10,000,000	Subject to HOSE decision
16	Warrant VPB/9M/SSI/C/EU/Cash-21	VPB	Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank	Call Warrant	European style	In cash	9	In November-December 2025	In August-September 2026	In August-September 2026	2:1	From 11000 to 45000	min 50% of the issued-covered-warrant value	From 1,000 to 4,700	8,000,000	Subject to HOSE decision

(*) Strike price, offering price shall be specified in the Notice of issuance of covered warrants by SSI.

APPENDIX II: ADDITIONAL OFFERING OF COVERED WARRANTS

(Attached to Resolution No. 39/2025/NQ-HDQT dated November 19th, 2025 of the Board of Directors of SSI Securities Corporation)

No.	Warrant code	Warrant name	Underlying stock ticker	Underlying stock issuer	Warrant period (month)	Conversion ratio (**)	Strike price (VND/share) (**)	Offering price (VND/warrant)	Estimated Issuing date	Maturity date	Additional offering quantity	Estimated Listed Date
1	CACB2502	Warrant ACB/15M/SSI/C/EU/Cash-18	ACB	Asia Commercial Joint Stock Bank	15	1.6712:1	23,397	Means the closing price of the warrant on the trading day immediately prior to the announcement date of the supplementary warrant issuance notice	In November-December 2025	March 26 th , 2026	6,000,000	Subject to HOSE decision
2	CHPG2505	Warrant HPG/15M/SSI/C/EU/Cash-18	HPG	Hoa Phat Group Joint Stock Company	15	1.6654:1	24,982	Means the closing price of the warrant on the trading day immediately prior to the announcement date of the supplementary warrant issuance notice	In November-December 2025	March 26 th , 2026	6,000,000	Subject to HOSE decision
3	CVNM2503	Warrant VNM/15M/SSI/C/EU/Cash-18	VNM	Vietnam Dairy Products Joint Stock Company	15	4.5806:1	63,212	Means the closing price of the warrant on the trading day immediately prior to the announcement date of the supplementary warrant issuance notice	In November-December 2025	March 26 th , 2026	6,000,000	Subject to HOSE decision
4	CVHM2516	Warrant VHM/12M/SSI/C/EU/Cash-20	VHM	Vinhomes Joint Stock Company	12	4:1	79,000	Means the closing price of the warrant on the trading day immediately prior to the announcement date of the supplementary warrant issuance notice	In November-December 2025	June 23 rd , 2026	3,000,000	Subject to HOSE decision

Details of other contents shall follow Resolution 16/2024/NQ-HĐQT, Resolution 27/2025/NQ-HĐQT, Decision 77/2024/QĐ-CTHĐQT, and Decision 314/2025/QĐ-CTHĐQT.

(**) The exercise price and conversion ratio of the additional covered warrant codes shall be updated in the Information Disclosure on Adjusted Covered Warrant (if any).

